

UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: **1035** /SGDDĐT-TCCB

V/v thực hiện chính sách tinh giản
biên chế theo Nghị định số
108/2014/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày **06** tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc Sở.

Căn cứ Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 30/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc triển khai thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Thực hiện Công văn liên ngành số 1373/LN: SNV-STC-BTCTU-BHXXH ngày 02/7/2015 của Liên ngành Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Bảo hiểm xã hội tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 08/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc tinh giản biên chế hành chính, sự nghiệp và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình năm 2018 theo quy định của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP;

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị, trường học trực thuộc xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế và báo cáo số người sẽ thực hiện chính sách tinh giản từ năm 2019 đến 2021, cụ thể như sau:

1. Các văn bản căn cứ thực hiện.

- Các đơn vị, trường học căn cứ quy mô trường, lớp, học sinh và Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo của đơn vị theo từng năm học (từ năm học 2017-2018 và dự báo đến năm học 2021-2022); căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 8/5/2012 quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định 41/2012/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản do cơ quan có thẩm quyền quy định về quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị, về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc.

- Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của liên Bộ Nội vụ, Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 30/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc triển khai thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Công văn liên ngành số 1373/LN: SNV-STC-BTCTU-BHXXH ngày 02/7/2015 của Liên ngành Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Công văn số 1146/SGDDĐT-TCCB ngày 15/7/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

2. Xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế và báo cáo số lượng người tinh giản.

- Thông qua việc rà soát, sắp xếp đánh giá đội ngũ hàng năm theo chuẩn /tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ; Công văn số 1554/UBND-NC ngày 01/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

- Hàng năm các đơn vị, trường học thực hiện nghiêm túc việc đánh giá xếp cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo đúng quy định, trên cơ sở sử dụng kết quả đánh giá để sàng lọc, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ. Nêu rõ phương án bố trí sắp xếp nhân sự đúng theo vị trí việc làm, đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu hợp lý. Tinh giản biên chế dôi dư do sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản đối với công chức, viên chức không đạt chuyên môn quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, năng lực yếu, không đảm bảo sức khỏe đảm nhiệm công việc, không đáp ứng yêu cầu công tác.

- Từ năm 2018, cơ quan quản lý biên chế sẽ thực hiện cắt giảm biên chế hàng năm từ 1,5 đến 3% biên chế theo quy định. Căn cứ theo các văn bản hướng dẫn Hội đồng xét duyệt tinh giản biên chế của các đơn vị, trường học tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến quán triệt đến cán bộ, giáo viên, nhân viên thuộc thẩm quyền quản lý về chủ trương, chính sách, chế độ tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, thực hiện việc rà soát, xây dựng đề án báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Thông tin báo cáo.

- Trình tự, thủ tục và các bước tiến hành giải quyết chính sách tinh giản biên chế thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1146/SGDDĐT-TCCB ngày 15/7/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Mỗi năm hai kỳ các đơn vị, trường học nộp báo cáo và đề án kèm theo hồ sơ các đối tượng tinh giản biên chế về Phòng Tổ chức cán bộ Sở:

+ Kỳ thứ nhất hàng năm: Thời gian nộp chậm nhất ngày 01 tháng 7 của năm trước liền kề (đối tượng tinh giản biên chế sẽ nghỉ từ ngày 01/01 đến ngày 30/6) của năm sau.

+ Kỳ thứ hai hàng năm: Thời gian nộp chậm nhất ngày 01 tháng 02 của năm trước liền kề (đối tượng tinh giản biên chế sẽ nghỉ từ ngày 01/7 đến ngày 31/12) của năm sau.

Để kịp thời tổng hợp kế hoạch, số lượng người sẽ tinh giản biên chế từ năm 2019 đến 2021, báo cáo Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị, trường học nghiêm túc thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế đảm bảo đúng nguyên tắc và quy trình quy định. Báo cáo và biểu thống kê số liệu (theo mẫu gửi kèm công văn này) được ký, đóng dấu gửi trực tiếp về Sở, qua phòng Tổ chức cán bộ. Thời gian nộp báo cáo **trước ngày 01/7/2018 (không gửi qua email).**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo, qua phòng Tổ chức cán bộ để nghiên cứu giải quyết. Điện thoại liên hệ: 01283.855.770 hoặc 0912.185.875 (đ/c Trần Thị Thu Hà)./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, TCCB.



GIÁM ĐỐC

Bùi Trọng Đắc

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đơn vị :.....

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2019 ĐẾN 2021

(Kèm theo Công văn số 1035/SGD&ĐT-TCCB ngày 06/6/2018 của Sở GD&ĐT)

Có : ☐

Không : ☐

S T T	Họ và tên	(Ghi rõ ngày, tháng năm sinh	Chức vụ công việc đang đảm nhiệm	Tháng năm được tuyển dụng	Tuổi giải quyết tình giãn biên chế		Số thời gian đóng BHXH		THỜI GIAN TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ						Thời điểm tình giãn (Ngày, tháng năm)	Ghi rõ lý do tình giãn (theo quy định trong Nghị định)
					Số năm	Số tháng	Số năm	Số tháng	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021			
									Đợt	Đợt	Đợt	Đợt	Đợt	Đợt		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17

Lưu ý: Yêu cầu tại (cột 17) ghi rõ lý do tình giãn biên chế theo Mục nào trong Khoản 1, Điều 6, Chương I của Nghị định 108/2014/NĐ-CP

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....ngày.....tháng 6 năm 2018.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)